

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 26./BC-MTTT

Hà Nội, ngày 31 tháng 2 năm 2025

BÁO CÁO
Thường niên năm 2024

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Mĩ thuật và Truyền thông
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0102365521.
- Vốn điều lệ: 39.779.360.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 83.181.898.715 VND
- Địa chỉ: Tầng 12A, Tòa nhà Diamond Flower, Lô đất C1 Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam .
- Số điện thoại: 024 35121569
- Số fax: 024 35121385
- Website: adc.net.vn

- Mã cổ phiếu (nếu có): ADC
- Quá trình hình thành và phát triển:
 - o Thành lập: Quyết định số 1064/QĐ-TCNS ngày 13/09/2007.
 - o Đăng kí kinh doanh lần đầu: 0103019582 ngày 14/09/2007.
 - o Đăng kí kinh doanh thay đổi lần gần nhất: 0102365521 ngày 23/08/2024.
 - o Ngày giao dịch đầu tiên: 24/12/2010

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:
 - o Xuất bản, phát hành các sản phẩm Giáo dục.
 - o Thiết kế, chế bản in các ấn phẩm phục vụ ngành Giáo dục.
 - o Kinh doanh Sách – Thiết bị, đồ dùng dạy học ; Khu vui chơi mini cho trẻ em.
 - o Truyền thông, tổ chức hội chợ, triển lãm, giới thiệu các sản phẩm thương mại.
- Địa bàn kinh doanh: Hà Nội và các địa phương khác trong cả nước.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị (nêu rõ mô hình theo quy định tại Điều 137 Luật Doanh nghiệp):

Mô hình theo mục a), khoản 1, Điều 137 Luật Doanh nghiệp.

- Cơ cấu bộ máy quản lý.
 - o Đại hội đồng cổ đông
 - o Hội đồng quản trị
 - o Ban kiểm soát
 - o Giám đốc
- Các công ty con, công ty liên kết: Không.

4. Định hướng phát triển

- Tiếp tục tập trung và tăng cường hoạt động xuất bản – phát hành.
- Tiếp tục phát triển hệ thống các Trung tâm Sách Thiết bị giáo dục thành hệ

thống chuỗi cửa hàng bán lẻ lớn.

- Đi sâu vào kinh doanh thiết bị giáo dục mầm non và mảng sách phục vụ thị trường mầm non trong cả nước.

- Đẩy mạnh hoạt động thiết kế, chế bản các sản phẩm có yêu cầu và chất lượng mỹ thuật cao.

- Tìm kiếm thêm các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh mới để mở rộng quy mô Công ty.

5. Các rủi ro/Risks:

Là đơn vị kinh doanh Sách – Thiết bị Giáo dục, các rủi ro sẽ xảy đến khi có sự biến động ở lĩnh vực giáo dục, đồng thời không tránh khỏi rủi ro khi có sự tác động của thiên tai và dịch bệnh.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

- Chỉ tiêu:

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2024	Tỉ lệ (TH/KH)
Doanh thu	414.304.455.267 VND	433.000.000.000 VND	95,7%
Lợi nhuận	17.563.789.090 VND	19.150.000.000 VND	91,7%

- So sánh kết quả sản xuất kinh doanh 2024/2023

Chỉ tiêu	Thực hiện 2024	Thực hiện 2023	Tỉ lệ (2023/2022)
Doanh thu	414.304.455.267 VND	433.293.373.762 VND	95,6%
Lợi nhuận	17.563.789.090 VND	18.170.969.727 VND	96,7%

2. Tổ chức và nhân Sự

- Danh sách Ban điều hành:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1.	Phạm Văn Thắng	Giám đốc	Năm sinh: 1982 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế, ngành Kế toán	281.244	7,07%
2.	Nguyễn Bích La	Phó Giám đốc	Năm sinh: 1972 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Nghệ thuật	26.520	0,67%
3.	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Phó Giám đốc	Năm sinh: 1974 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Sư phạm	6.370	0,16%
4.	Nguyễn Văn Quyết	Kế toán trưởng	Năm sinh: 1990 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế	0	0%

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không/No.

- Số lượng cán bộ, nhân viên:

Tính đến 31/12/2024

- + 335 chính thức
- + 04 khoán gọn
- + 04 thử việc

- Chính sách đối với người lao động:
- + Đóng BHXH, BHYT, BHTN... theo quy định của Nhà nước.
- + Các chế độ nghỉ phép, lễ tết... theo quy định của Nhà Nước.
- + Làm việc trong môi trường sạch sẽ, thoáng mát có đầy đủ các tiện nghi như ánh sáng, điều hoà không khí, các thiết bị đảm bảo an toàn như phòng chống cháy nổ...
- + Được hưởng các chế độ nội bộ như: Ăn trưa (ăn ca), tham quan, nghỉ mát, tham gia các khoá học đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.
- + Được tổ chức công đoàn quan tâm và bảo vệ quyền lợi như: Thăm hỏi, trợ cấp khi bản thân hoặc gia đình có việc hiếu, hỉ, ốm đau...; Tổ chức các phong trào và chương trình tham quan học tập, du lịch, nghỉ mát... nhằm nâng cao đời sống cho người lao động.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

Không.

b) Các công ty con, công ty liên kết:

Không.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng giảm
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản	174.870.723.461	162.247.976.401	107,8%
Doanh thu thuần	412.293.682.419	431.661.958.216	95,5%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	17.719.369.163	18.457.155.544	96,0%
Lợi nhuận khác	(155.580.073)	(286.185.817)	54,4%
Lợi nhuận trước thuế	17.563.789.090	18.170.969.727	96,7%
Lợi nhuận sau thuế	13.961.942.478	14.231.810.170	98,1%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	42,7%	41,9%	101,9%

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng giảm
* Đối với tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:			
Tổng giá trị tài sản			
Doanh thu			
Thuế và các khoản phải nộp			
Lợi nhuận trước thuế			
Lợi nhuận sau thuế			

- Các chỉ tiêu khác: Không.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,62	1,58	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	1,25	1,08	
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho			
Nợ ngắn hạn			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,52	0,52	
+ Hệ số Nợ/vốn chủ sở hữu	1,10	1,08	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	7,17	6,08	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
+ Vòng quay tổng tài Sản	2,45	2,66	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân			
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,034	0,033	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	0,17	0,19	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,083	0,088	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,043	0,043	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 3.977.936 cổ phần.
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 3.977.936 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần.
- Chứng khoán giao dịch tại nước ngoài hay bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài: Không.

b) Cơ cấu cổ đông:

- Số lượng cổ đông ở thời điểm 21/03/2024 là : 265 cổ đông
- Cơ cấu vốn và số lượng cổ phần theo từng loại :

TT	Cơ cấu vốn	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Giá trị vốn cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu
Tổng số cổ phần		3.977.936	39.779.360.000	100%
A	TỔ CHỨC (5)	1.499.719	14.997.190.000	37,70%
1	<u>Trong nước (4):</u>			
	1. NXBGD Việt Nam	1.487.772	14.877.720.000	37,40%
	2. Các tổ chức còn lại (3)	747	7.470.000	0,02%
2	<u>Nước ngoài (01):</u>			
	1. SBI SECURITIES CO.,LTD.	11.200	112.000.000	0,28%
B	CÁ NHÂN (260)	2.478.217	24.782.170.000	62,30%
1	<u>Trong nước (256):</u>			
	1. Lê Hoàng Hải	409.645	4.096.450.000	10,30%
	2. Phạm Văn Thắng	281.244	2.812.440.000	7,07%
	3. Nguyễn Việt Hưng	198.640	1.986.400.000	4,99%
	4. Phạm Thị Ngọc Diệp	195.780	1.957.800.000	4,92%
	5. Phạm Xuân Hà	189.900	1.899.000.000	4,77%

	6. Cổ đông khác (251)	884.093	8.840.930.000	22,22%
2	<u>Nước ngoài (04):</u>			
	1. DENNIS PETER ERIC	317.925	3.179.250.000	7,99%
	2. Cổ đông khác (3)	990	9.900.000	0,02%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- 16/12/2010: Đăng ký chứng khoán lần đầu: 10.000.000.000 VNĐ.
- 04/12/2013: Đăng ký bổ sung lần 1: 5.000.000.000 VNĐ (Chào bán ra công chúng).
- 20/11/2014: Đăng ký bổ sung lần 2: 3.000.000.000 VNĐ (Trả cổ tức bằng cổ phiếu).
- 27/04/2016: Đăng ký bổ sung lần 3: 12.600.000.000 VNĐ (Chào bán ra công chúng).
- 06/09/2021: Đăng ký bổ sung lần 4: 9.179.360.000 VNĐ (Tăng vốn CP từ nguồn vốn chủ sở hữu).

Tổng số vốn đến thời điểm hiện nay: 39.779.360.000 VNĐ.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0 cổ phiếu.
- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không.

e) Các chứng khoán khác:

Không.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Không.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm:

Không.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức:

Không.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp/:

Khoảng 900.000 kWh/01 năm.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả:

Không/ No.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này:

Không.

6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

Không.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

Không.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:

Không.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường:

Không.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tính đến 31/12/2024

+ 335 chính thức

+ 04 khoán gọn

+ 04 thử việc

- Mức lương trung bình đối với người lao động: 165.000.000 VNĐ/01 năm/01 người.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động

- Đóng BHXH, BHYT, BHTN... theo quy định của Nhà nước.

- Các chế độ nghỉ phép, lễ tết... theo quy định của Nhà Nước.

- Làm việc trong môi trường sạch sẽ, thoáng mát có đầy đủ các tiện nghi như ánh sáng, điều hoà không khí, các thiết bị đảm bảo an toàn như phòng chống cháy nổ...

- Khám sức khỏe định kì 1 năm/lần tại cơ sở y tế.

- Được hưởng các chế độ nội bộ như: Ăn trưa (ăn ca), tham quan, nghỉ mát, tham gia các khoá học đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

- Được tổ chức công đoàn quan tâm và bảo vệ quyền lợi như: Thăm hỏi, trợ cấp khi bản thân hoặc gia đình có việc hiếu, hỉ, ốm đau...; Tổ chức các phong trào và chương trình tham quan học tập, du lịch, nghỉ mát... nhằm nâng cao đời sống cho người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: 24h/01 nhân viên/01 năm (Khoá đào tạo ngắn hạn 03 ngày phục vụ công việc chuyên môn).

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Tùy từng vị trí công việc, có sự đào tạo ngắn hạn hoặc dài hạn để đáp ứng nhiệm vụ của người lao động.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng:

Thực hiện công tác từ thiện năm 2024 đạt 309.280.000 đồng.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN

Không.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2024, mảng kinh doanh phát hành có nhiều thành tựu, nhưng công ty vẫn luôn phải đối mặt với nhiều khó khăn. Đối thủ cạnh tranh không ngừng lớn mạnh. Cách thức làm việc của họ cũng biến động khôn lường. Để duy trì thị trường năm 2024, bộ phận Kinh doanh – Phát hành đã rất vất vả để hoàn thành và vượt kế hoạch kinh doanh đề ra.

Công tác bán lẻ năm 2024 gặp nhiều khó khăn. Đây là khó khăn do chịu sự tác động chung của nền kinh tế. Nhiều ngành nghề gặp khó khăn, cắt giảm nhân sự, điều chỉnh giảm lương, dẫn đến sức mua của người dân giảm. Doanh thu mảng kinh doanh bán lẻ chưa đạt được như mong muốn. Tuy nhiên, năm 2024 công ty mở thêm một cửa hàng bán lẻ tại đường Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội, vì vậy, về mặt số liệu kinh doanh, khối Kinh doanh bán lẻ vẫn đạt và vượt kế hoạch về doanh thu.

Truyền thông, hành chính, kế toán, là những mảng hoạt động ổn định trong năm 2024.

Nội bộ công ty đoàn kết. Doanh nghiệp thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

Kết quả của năm 2024 là kết quả của sự đoàn kết, phối kết hợp toàn công ty. Kết quả đó đã chứng tỏ sức làm việc, sức phấn đấu, lòng quyết tâm, sự nỗ lực của từng cá nhân, từng bộ phận nói riêng và của toàn công ty nói chung trong năm qua.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Tình hình tài sản, biến động tình hình tài sản: Tổng tài sản tăng so với 2023.

b) Tình hình nợ phải trả

Không có biến động lớn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Không.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Tiếp tục xây dựng, củng cố nhằm đưa công ty tiếp tục phát triển để trở thành thương hiệu mạnh trong thị trường xuất bản cũng như kinh doanh bán lẻ sách và văn phòng phẩm.

Phát triển các mảng kinh doanh mới, xây dựng các thương hiệu mới nhằm mở rộng quy mô, tăng cường hiệu quả SXKD.

Giữ tốc độ tăng trưởng ổn định cùng với kiện toàn, củng cố mọi mặt hoạt động SXKD đảm bảo phát triển bền vững.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có)

Không.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Không ảnh hưởng xấu đến môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Đa phần người lao động tâm tư ổn định, thu nhập ổn định, có sự gắn bó lâu dài với Công ty.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước, địa phương.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Công ty hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật Nhà nước. Các hoạt động sản xuất kinh doanh không ảnh hưởng đến môi trường và xã hội. Đảm bảo ổn định thu nhập và đời sống, phúc lợi của cán bộ nhân viên.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Ban Giám đốc đã thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao. Công ty hoạt động ổn định, thực hiện đúng quy định của Pháp luật Nhà nước.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tiếp tục chỉ đạo định hướng phát triển công ty nhằm duy trì đà tăng trưởng.

Theo dõi sát sao diễn biến tình hình SXKD năm 2023 để có những điều chỉnh kịp thời trong chỉ đạo, định hướng phát triển.

Định hướng cho Ban điều hành: Tích cực tìm kiếm, khai thác mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh; Tận dụng mọi cơ hội, tập trung đầu tư phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường; Hoàn thiện và nâng cao hiệu quả công tác quản trị doanh nghiệp; Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực để theo kịp yêu cầu hoạt động và chiến lược phát triển lâu dài của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1.	Đình Gia Lê	Phó Chủ tịch HĐQT, thành viên độc lập	Năm sinh: 1971 Giới tính: Nam Quốc tịch: Việt Nam Trình độ chuyên môn: Phó Giáo sư – Tiến sỹ Văn hoá học	0	0

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
2.	Phạm Văn Thắng	UVHĐQT kiêm Giám đốc	Năm sinh: 1982 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế, ngành Kế toán	281.244	7,07%
3.	Nguyễn Bích La	UVHĐQT kiêm Phó Giám đốc	Năm sinh: 1972 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Nghệ thuật	26.520	0,67%
4.	Phạm Huy Phong	UVHĐQ, thành viên độc lập	Năm sinh: 1986 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế	0	0
5.	Lê Hoàng Hải	Chủ tịch HĐQT	Năm sinh: 1969 Giới tính: Nam Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, ngành Kinh tế đối ngoại	409.645	10,30%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban).

Không.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp

Trong năm 2024, HĐQT công ty đã họp 09 phiên (chính thức và không chính thức) để quyết định các vấn đề quan trọng và chỉ đạo, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01-2024/NQ-HĐQT	04/01/2024	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 - Thông qua kế hoạch Sản xuất kinh doanh quý I/2024 - Thông qua một số công việc quan trọng khác cần làm ngay
2	02-2024/NQ-HĐQT	21/02/2024	- Thông qua chủ trương bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Mĩ thuật & Truyền thông - Thông qua công việc thực hiện quy trình bổ nhiệm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Mĩ thuật & Truyền thông
3	03-2024/NQ-HĐQT	23/02/2024	- Thông qua ngày đăng kí cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội cổ đông năm 2024 - Thông qua ngày đăng kí cuối cùng để thực hiện quyền tạm ứng cổ tức năm 2023 bằng tiền mặt
4	04-2024/NQ-HĐQT	02/04/2024	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh quý I/2024 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II/2024
5	05-2024/NQ-HĐQT	28/05/2024	- Thông qua chủ trương bổ nhiệm lại Phó Giám đốc Công ty cổ phần Mĩ thuật & Truyền thông

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
			- Thông qua công việc thực hiện quy trình bổ nhiệm lại Phó Giám đốc Công ty cổ phần Mĩ thuật & Truyền thông
6	06-2024/NQ-HĐQT	04/07/2024	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 06 tháng đầu năm 2024 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý III/2024 - Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024
7	07-2024/NQ-HĐQT	17/07/2024	Thông qua việc bổ nhiệm lại Phó Giám đốc Công ty cổ phần Mĩ thuật & Truyền thông
8	08-2024/NQ-HĐQT	08/08/2024	- Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ đối với Ông Lê Hoàng Hải - Thông qua việc bầu Ông Đinh Gia Lê làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị
9	09-2024/NQ-HĐQT	30/09/2024	- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2024 - Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV/2024

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024: HĐQT đã chỉ đạo toàn diện, sâu sát và cụ thể mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty nhằm bảo toàn vốn, cổ tức và quyền lợi của cổ đông.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:

- Thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.
- Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm

Thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Ông Phạm Văn Thắng.

Thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Ông Phạm Văn Thắng hoàn thành Khoá đào tạo Quản trị công ty cho các Công ty Cổ phần Đại chúng từ ngày 13/06/2024 đến ngày 14/06/2024 của Trung tâm nghiên cứu Khoa học và Đào tạo Chứng khoán thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

2. Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tóm tắt lí lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	Nguyễn Thị Thu Hồng	Trưởng BKS	Năm sinh: 1984 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính doanh nghiệp	0	0
2	Trần Thị Thu Hương	TV BKS	Năm sinh: 1970 Giới tính: Nữ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, ngành Kế toán	2.059	0,05%
3	Vũ Đức Tính	TV BKS	Năm sinh: 1991 Giới tính: Nam	0	0

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Tóm tắt lý lịch	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
			Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, ngành Quản trị kinh doanh		

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát họp 04 phiên trong năm 2024.

Năm 2024 Ban Kiểm soát thực hiện hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể :

- Kiểm tra giám sát việc triển khai nghị quyết của Đại hội cổ đông đối với HĐQT, Ban Giám đốc Công ty.
- Kiểm tra giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 của công ty.
- Xem xét tính phù hợp của các Quyết định do Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc đưa ra; kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.
- Kiểm tra giám sát các báo cáo tài chính hàng tháng, quý nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính; xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán đến hoạt động sản xuất kinh doanh; giám sát Ban điều hành trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán đưa ra.
- Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo đúng quy định của Điều lệ và quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Theo quy định.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

Không.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Không.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Thực hiện tốt.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán:

“Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Đã công bố thông tin và nộp các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

Nơi nhận:

- UBCKNN
- SGDCCKHN
- Công bố TT
- Lưu: VT

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



PHẠM VĂN THẮNG

**Phạm
Văn
Thắng**

Digitally signed by Phạm Văn Thắng
DN: c=VN, st=HÀ NỘI, l=Thanh Xuân, ou=Công ty Cổ phần Mĩ thuật và Truyền Thông, title=Giám đốc, cn=Phạm Văn Thắng, 0.9.2342.19200300.100.1.1=CMND:183222333
Date: 2025.03.31 16:49:35 +07'00'